

Quảng Ngãi, ngày 24 tháng 04 năm 2018

BÁO CÁO
HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BÁO CÁO
KẾT QUẢ SXKD & ĐTPT NĂM 2017, KẾ HOẠCH SXKD & ĐTPT NĂM 2018

Kính thưa: Đoàn Chủ tịch !
Các vị khách quý !
Các quý vị cổ đông !

Thực hiện Điều lệ và Nghị quyết Công ty đã được thông qua Đại hội đồng cổ đông ngày 21/04/2017 và Biên bản họp Hội đồng quản trị Công ty ngày 22/03/2018.

Hôm nay ngày 24/04/2018 Công ty Cổ phần Lilama 45.3 tiến hành Đại hội đồng cổ đông thường niên, nhằm tổng kết tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh & đầu tư phát triển năm 2017 để làm cơ sở và thông tin cần thiết cho các cổ đông có những quyết định, cũng như định hướng cho hoạt động SXKD đầu tư phát triển năm 2018.

Thay mặt Hội đồng quản trị, tôi xin báo cáo trước Đại hội những nội dung sau:

PHẦN I: KẾT QUẢ THỰC HIỆN SXKD & ĐTPT NĂM 2017

I./ Kết quả thực hiện KHSXKD năm 2017:

1./ Tình hình thực hiện kế hoạch SXKD năm 2017:

TT	Các chỉ tiêu chủ yếu	ĐVT	KH năm 2017	TH năm 2017	Tỷ lệ (%)	
					TH 2017/ KH 2017	TH 2017 /TH 2016
1.	Giá trị sản lượng	Tr.đồng	520.650	431.486	82,9	111,1
2.	Doanh thu	Tr.đồng	400.500	331.912	82,9	171,0
3.	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	4.700	1.496	31,8	324,3
4.	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đồng	3.753	429	11,4	117,9
5.	Nộp ngân sách NN	Tr.đồng	13.600	16.040	117,9	323,4
6.	Đầu tư, XDCB	Tr.đồng	20.500	5.312	25,9	59,2
7.	Tổng quỹ lương	Tr.đồng	116.145	74.759	64,4	92,5
8.	Lao động bình quân	Người	1.200	751	62,6	87,4
9.	Thu nhập BQ/tháng	Tr.đồng	8,000	8,326	104,1	105,6
10.	Cổ tức	%	5%	0%		

Trong năm 2017, công ty đã triển khai thi công 20 dự án lớn nhỏ trải dài trên 13 tỉnh thành trên cả nước, doanh thu đạt 82,9 % so với KH và tăng 71% so với thực hiện năm 2016, lợi nhuận sau thuế đạt 11,4% so với KH năm tăng 17,9% so với năm 2016. Doanh thu không đạt kế hoạch do dự án Chống ngập tại Thành phố Hồ Chí Minh kéo dài tiến độ thi công so với kế hoạch đề ra.

2./ Công tác đầu tư phát triển năm 2017.

ĐVT: Triệu đồng

TT	Tên dự án	Tổng giá trị dự án	KH năm 2017	TH năm 2017	Tỷ lệ %		Ghi chú
					TH /KH	TH năm 2017/TH năm 2016	
1.	DA khu bãi chứa thiết bị dịch vụ KT tại Dung Quất (GD1 + GD2)	19.392	1.000	632	63,2	39,8	
2.	DADT phương tiện thiết bị thi công đến năm 2020	16.232	3.500	2.545	72,7	182,9	
3.	Thuê mua tài chính TSCĐ	27.593	16.000	2.135	13,3	35,6	
	- Mua 01 xe Mercedes Benz			2.135			
	Tổng cộng	63.217	20.500	5.312	25,9	59,2	

- Trong năm 2017 do phải tập trung mọi nguồn lực để phục vụ cho Dự án chống ngập tại Thành phố HCM nên công tác đầu tư phát triển thực hiện được 25,9% KH và đạt 59,2% so với năm 2016.

- Dự án khu bãi chứa thiết bị dịch vụ kỹ thuật tại Dung Quất đã thực hiện xong giai đoạn 2 đã nâng cao năng lực chế tạo thiết bị và năng lực thi công cho nhiều dự án.

Các dự án đầu tư thiết bị phương tiện thi công đều được thực hiện dựa trên cơ sở thực tế thi công tại các công trình, tránh đầu tư dàn trải gây lãng phí và không hiệu quả.

3./ Công tác thoái vốn đầu tư :

Căn cứ Hợp đồng chuyển nhượng cổ phần số 03/2016/HDCNCP-VSI ngày 27/06/2016 đã ký giữa Công ty Cổ phần Lilama 45.3 và Công ty Cổ phần thủy điện Chu Va. Tính đến ngày 31/12/2017, tình hình thực hiện thoái vốn như sau:

- Tổng giá trị chuyển nhượng: 26.112.000.000 đồng (2.611.200 cổ phần)
- Đã chuyển tạm ứng đợt 1: 5.000.000.000 đồng
- Số tiền còn phải trả: 21.112.000.000 đồng

Do Công ty Cổ phần thủy điện Chu Va gặp khó khăn về vốn nên chưa thanh toán dứt điểm số tiền thoái vốn còn lại theo điều khoản trong Hợp đồng đã ký, vì vậy Công ty Cổ phần Lilama 45.3 chưa hoàn thành kế hoạch thoái vốn như đã đề ra.

4./ Công tác tiếp thị đấu thầu:

- Trong năm 2017 Công ty đã đấu thầu và trúng thầu một số công trình sau:

ĐVT: Triệu đồng

TT	Tên công trình – Hạng mục	Giá trị HĐ (chưa bao gồm VAT)	Ghi chú
1.	Cung cấp và LĐTBACKTC công kiểm soát triều Tân Thuận	112.861	
2.	Cung cấp và LĐTBACKTC công kiểm soát triều Bà Bướm	8.093	
3.	Cung cấp và LĐTBACKTC công kiểm soát triều Phú Xuân	108.595	
4.	Cung cấp và LĐTBACKTC công kiểm soát triều Muong Chuối	193.360	
5.	Cung cấp và LĐTBACKTC công kiểm soát triều Bến Nghé	330.686	
6.	Cung cấp và LĐTBACKTC hạng mục cổng Cầu Kinh	5.719	
7.	Cung cấp và LĐTBACKTC hạng mục cổng nhỏ dưới đê	6.396	
8.	Cung cấp và LĐTBACKTC công kiểm soát triều Cây Khô	162.836	
9	Lắp đặt thiết bị cơ điện nhà máy thủy điện Sơn Tây – Quảng Ngãi	7.205	
10	Khảo sát, thiết kế, xây dựng công trình nhà máy điện gió	19.418	
11	Tháo, hiệu chỉnh, lắp đặt đại tu tổ máy H2 Nhà máy thủy điện Định Bình	478	
	Tổng cộng	955.647	

5./ Tình hình thực hiện các hợp đồng kinh tế:

ĐVT: Triệu đồng

TT	Tên công trình – Hạng mục	Giá trị hợp đồng (chưa bao gồm VAT)	Đã thực hiện lũy kể đến hết năm 2017	Chuyển tiếp năm 2018 và những năm tiếp theo
	CÁC CT CHUYÊN TIẾP TỪ NĂM 2017			
1.	Cung cấp, LĐT hệ thống thông gió điều hòa, LĐTBACKTC và đường ống Nm TĐ Trung Sơn	54.910	47.163	3.500
2.	Lắp đặt thiết bị cơ điện Nm nhiệt điện Thái Bình	37.929	11.524	26.405
3.	Thiết kế, cung cấp, chế tạo TBCKTC Nm TĐ ĐăkRe	128.252	24.902	103.350
4.	Cung cấp, lắp đặt thiết bị CKTC Nm TĐ Đăk Pô Cô	59.287	58.561	726
5.	Cung cấp, lắp đặt thiết bị Cơ điện Nm TĐ Đăk Pô Cô	14,982	8.235	3.992

6.	Cung cấp, lắp đặt TBCKTC Nm thủy điện Cẩm Thủy 1	19.451	20.540	
7.	Chế tạo, cung cấp, LĐT BCKTC và đường ống áp lực NmTD Tad Chiad	13.708	11.639	2.068
8.	Nâng cấp hệ thống kênh dẫn đường ống áp lực Nm thủy điện Đăm Bôl	30.862	19.855	11.007
9.	Lắp đặt thiết bị cơ điện nhà máy thủy điện Sơn Tây	7.207	0	7.205
10.	Khảo sát, thiết kế, xây dựng cung cấp và LĐT B công trình nhà máy điện gió, TBA Compact 22 KV, đường dây cáp ngầm 22KV, TBA 100 KV, đường dây 110 KV công trình nhà máy điện gió Trung Nam giai đoạn 1 - 34 MW	19.418	0	19.418
11.	TB05A: Cung cấp và Lắp đặt thiết bị cơ khí thủy công hạng mục Cổng nhỏ dưới đê.	6.400	0	6.400
12.	TB05B: Cung cấp và Lắp đặt thiết bị cơ khí thủy công hạng mục Cổng Cầu Kinh.	5.719	0	5.719
13.	TB05C: Cung cấp và Lắp đặt thiết bị cơ khí thủy công hạng mục Cổng Bà Bướm.	8.093	0	8.093
14.	TB10: Cung cấp và Lắp đặt thiết bị cơ khí thủy công hạng mục Cổng kiểm soát triều Bến Nghé	312.139	3.139	309.000
15.	TB15: Cung cấp và Lắp đặt thiết bị cơ khí thủy công hạng mục Cổng kiểm soát triều Tân Thuận	112.861	18.171	94.690
16.	TB19: Cung cấp và Lắp đặt thiết bị cơ khí thủy công hạng mục Cổng kiểm soát triều Phú Xuân	80.232	32.716	47.516
17.	TB22: Cung cấp và Lắp đặt thiết bị cơ khí thủy công hạng mục Cổng kiểm soát triều Mương Chuối	182.194	43.166	139.028
18.	TB26: Cung cấp và Lắp đặt thiết bị cơ khí thủy công hạng mục Cổng kiểm soát triều Cây Khô	138.489	49.953	88.536
	Cộng	1.217.166	349.564	876.653

6./ Công tác quản lý tài chính:

+ Đáp ứng vốn thi công: Trong năm 2017 Công ty đã xây dựng hạn mức tín dụng và bảo lãnh năm 2017 tại các tổ chức tín dụng như sau:

- + Ngân hàng ĐT&PT Quảng Ngãi: 706,367 tỷ đồng
- Hạn mức tín dụng cụ thể các công trình: 55 tỷ đồng và hạn mức bảo lãnh: 100 tỷ đồng (thời hạn xây dựng lại Hợp đồng tín dụng và bảo lãnh đến ngày 31 tháng 08 năm 2018)
- Hạn mức tín dụng món của 07 Hợp đồng kinh tế Dự án chống ngập tại Thành phố Hồ Chí Minh: 336,9 tỷ đồng và bảo lãnh: 214,4 tỷ đồng.

- + Ngân hàng NN&PTNT Đà Nẵng: 80 tỷ đồng
- Hạn mức tín dụng: 54 tỷ đồng và hạn mức bảo lãnh: 26 tỷ đồng (thời hạn xây dựng lại Hợp đồng tín dụng và bảo lãnh đến ngày 12 tháng 02 năm 2018)

- + Ngân hàng SHB – Sài Gòn Hà Nội: 56 tỷ đồng

- Hạn mức tín dụng của Hợp đồng thi công nhà máy thủy điện Đăk H'Re: 16 tỷ đồng (Tổng doanh số giải ngân không quá 72 tỷ đồng), hạn mức bảo lãnh: 40 tỷ đồng).

+ Đối với dự án đầu tư tài sản tăng cường năng lực thiết bị: Hạn mức tín dụng trung hạn là: 13,76 tỷ đồng nhưng do khó khăn chưa sắp xếp được nguồn vốn đối ứng nên tạm thời chưa thực hiện trong năm 2017.

+ Một số dự án như: Dự án Đầu tư máy móc TB thi công đến năm 2020 và đang quyết toán dự án khu bãi chứa thiết bị Lilama 45.3 tại Dung Quất giai đoạn 2, Công ty đã sử dụng nguồn vốn khấu hao TSCĐ và nguồn vốn khác để thực hiện, Công ty sẽ làm việc với các Công ty tài chính để tái cơ cấu nguồn vốn cho các dự án đã triển khai trên.

+ Đến thời điểm hiện nay Công ty đã chi trả tiền lương đến hết tháng 12 năm 2017

+ Công tác quản lý tài chính công khai, minh bạch, kiểm toán kịp thời vào thời điểm kết thúc năm tài chính góp phần duy trì tài chính Công ty lành mạnh và ổn định.

7./ Công tác quyết toán và thu hồi vốn :

a, Công tác quyết toán:

+ *Quyết toán với Chủ đầu tư:* Trong năm 2017 đã quyết toán một số công trình sau:

ĐVT: VNĐ

TT	Công trình hoặc dự án	Số tiền	Ghi chú
1.	Nhà máy đường KCP Sơn Hoà	44.123.947.270	
2.	Công trình thủy điện Đăk Mí 3	1.808.788.235	
3.	Công trình nhiệt điện Vũng Áng 1	35.080.346.056	
4.	Công trình thủy điện Krông Nô 3	932.515.209	
5.	Công trình thủy điện Bản Ang	16.855.960.000	
6.	Công trình thủy điện Trung Thu	86.642.427.125	
7.	Công trình Thủy điện Đồng Nai 2	121.839.050.593	
	Tổng Cộng	307.283.034.488	

Đang thực hiện đối chiếu và chuẩn bị quyết toán các công trình sau: Nhà máy thủy điện Đăkrosa; Nhà máy gang thép Thái Nguyên; Nhà máy lọc dầu Nghi Sơn, Nhà máy thủy điện Trung Sơn, Nhà máy đường Đăk Nông...

b, Công tác thu hồi vốn công trình:

ĐVT: Triệu đồng

TT	Diễn giải	KH năm 2017	TH Năm 2017	TH/KH (%)	Ghi chú
1.	Các công trình đã hoàn thành và chờ	43.166	43.039	99,7	

	quyết toán bảo hành				
2.	Các công trình đang thi công	481.565	339.395	70,5	
3.	Các nguồn thu khác	25.732	10.329	40,1	
	Tổng cộng	550.463	392.763	71,4	

+ Một số công trình công tác nghiệm thu và thanh quyết toán còn chậm do nguyên nhân chủ quan như: Chưa triệt để, các phòng ban và đội công trình chưa phối hợp và bám sát vào thực tế thi công để gây sức ép cho Chủ đầu tư trong việc thanh toán và quyết toán, một số công trình Chỉ huy trưởng còn trông chờ ý lại cho phòng KT-KT quyết toán.

+ Công tác quyết toán, quản lý và thu hồi công nợ tồn đọng còn gặp nhiều khó khăn, tuy nhiên Công ty đã thu hồi được khoản nợ đọng là 10,1 tỷ đồng từ công trình Nhà máy thủy điện Đăm Bôl và đã quyết toán Nm thủy điện Trung Thu, NM đường KCP Sơn Hoà, Nhà máy thủy điện Đồng Nai, nhà máy thủy điện Krông Nô 3...tiếp tục bám sát chủ trương của Chính phủ, Tổng công ty hàng không Việt Nam trong việc bù giá dự án Hangar A75 và thanh quyết toán dự án Gang thép Thái Nguyên.

8./ Công tác tổ chức và công tác cán bộ:

- Tính đến thời điểm 31/12/2017 tổng số CBCNV - Người lao động là 687 người. Trong đó: 673 nam, 14 nữ.

- Miễn nhiệm chức danh Phó Tổng giám đốc đối với Ông Huỳnh Lê Hoà đề nghị hưu theo chế độ, kể từ ngày 01/04/2017.

- Công ty đã tổ chức cho CBCNV tham gia các khóa đào tạo ngắn hạn tại các công trường, đào tạo nhiều Công nhân hàn đạt chứng chỉ quốc tế, đào tạo và sắp xếp nguồn nhân lực phù hợp với tình hình phát triển của công ty.

9./ Công tác an toàn và trang bị Bảo hộ LĐ, thực hiện chính sách đối với người lao động:

- Thực hiện đầy đủ chế độ cho CBCNV- Người lao động trong Công ty như : Thi nâng bậc lương cho công nhân các ngành nghề, và nâng bậc lương cho CBCNV khối gián tiếp theo quy chế. Thực hiện đầy đủ chính sách BHXH, BHYT, BHTN và bảo hiểm tai nạn cho người lao động.

- Trợ cấp thường xuyên cho CBCNV ốm đau, gia đình khó khăn do bão lụt và tham gia công tác từ thiện xã hội, hàng năm đều có chính sách khen thưởng thành tích học giỏi cho con em cán bộ CNV - Người lao động trong Công ty.

- Duy trì công tác an toàn và kịp thời trang bị Bảo hộ lao động cho các công trình, tuy nhiên trong năm 2017 đã có 02 vụ tai nạn, trong đó 01 vụ xảy ra nặng làm 01 người chết tại Công trình thủy điện Sông Tranh 3 ảnh hưởng đến uy tín của Công ty.

PHẦN II: HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ TRONG NĂM 2017

1./ Cơ cấu Hội đồng quản trị:

Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016, đã bầu và thông qua thành viên HĐQT nhiệm kỳ 5 năm từ 2016-2021, đến thời điểm hiện tại cơ cấu Hội đồng quản trị Công ty như sau:

TT	Họ và tên	Chức vụ	SLCP sở hữu & đại diện	Tỷ lệ %/VĐL	Ghi chú
1,	Bùi Quốc Vương	CT HĐQT	574.000	16,40	Chuyên trách
2,	Hoàng Việt	TV HĐQT	580.000	16,57	Kiểm nhiệm TGD
3,	Phạm Văn Thìn	TV HĐQT	385.000	11,0	Kiểm nhiệm PTGD
4,	Huỳnh Lê Hòa	TV HĐQT	25.000	0,71	
5,	Huỳnh Văn Thạch	TV HĐQT	175.000	5,0	GD Cty CP DVKT Việt Nam

2./ Hoạt động của Hội đồng quản trị

2.1. Tình hình tham dự các buổi họp của Hội đồng quản trị.

TT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1,	Bùi Quốc Vương	CT HĐQT	12	100%	
2,	Hoàng Việt	TV HĐQT	11	92%	Đi công tác (Có giấy ủy quyền)
3,	Huỳnh Lê Hòa	TV HĐQT	09	75%	Bận công việc (Có giấy ủy quyền)
4,	Phạm Văn Thìn	TV HĐQT	12	100%	
5,	Huỳnh Văn Thạch	TV HĐQT	10	83%	Bận công việc (Có giấy ủy quyền)

2.2 Các Nghị quyết/ Quyết định của Hội đồng quản trị

- Tổng số các cuộc họp Hội đồng quản trị: 12
- Tổng số Nghị quyết/ Quyết định đã ban hành: 22
- Các cổ đông quan tâm tới nội dung các cuộc họp, Biên bản, Nghị quyết quyết định Công ty đã thực hiện Báo cáo quản trị năm 2017 và công bố trên trang website: www.lilama45-3.com.

3/ Kết quả giám sát hoạt động đối với Ban Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý

Trong năm 2017, Hội đồng quản trị đã thực hiện đầy đủ các cuộc họp định kỳ để chỉ đạo tình hình hoạt động của Công ty, thực hiện đầy đủ chức năng và nhiệm vụ của mình trong việc điều hành Doanh nghiệp theo đúng pháp luật, Điều lệ Công ty và các nghị quyết đã ban hành. HĐQT thường xuyên duy trì công tác giám sát hoạt động của Ban tổng giám đốc, chuẩn bị các dự toán dài hạn hàng năm và hàng tháng của công ty theo kế hoạch kinh doanh phải được trình cho Hội đồng quản trị thông qua, Ban lãnh đạo công ty thường xuyên báo cáo lên Hội đồng quản trị

về tất cả các lĩnh vực như: ký các hợp đồng kinh tế, bổ nhiệm hoặc miễn nhiệm cán bộ, đầu tư các dự án ..v.v Ngoài ra Hội đồng quản trị đã chỉ đạo và giám sát thực hiện các nội dung sau:

3.1. Giám sát công tác tài chính:

Hội đồng quản trị đã ban hành quy chế quản lý tài chính, chỉ đạo ban hành các định mức nội bộ, giám sát công tác chi tiêu đảm bảo tiết kiệm chi phí các công trình, chỉ đạo tập trung quyết liệt cho công tác thu hồi vốn, đảm bảo vốn cho SXKD, nộp ngân sách nhà nước, chi trả cho khách hàng và tiền lương cho người lao động.

3.2. Giám sát công tác tái cấu trúc và nâng cao năng lực quản trị công ty:

Hội đồng quản trị đã chỉ đạo Ban tái cấu trúc Công ty thực hiện điều chỉnh và bổ sung đề án tái cấu trúc và nâng cao năng lực quản trị của Công ty giai đoạn 2016-2020 và định hướng đến năm 2025 theo đúng quy định, nội dung chính như sau:

- Tiếp tục phát huy những ngành truyền thống, sở trường như thủy điện, nhiệt điện, và sẽ định hướng phát triển ngành nghề theo nhu cầu của thị trường.

- Đã chỉ đạo thực hiện sửa đổi, bổ sung và ban hành 10 quy chế, quy định có liên quan đến công tác quản lý hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty,

- Tiếp tục tìm kiếm các nhà đầu tư để thoái toàn bộ vốn nhà nước (100%) theo chủ trương của Tổng công ty lắp máy Việt Nam - CTCP, trên tinh thần khuyến khích CBCNV – Người lao động trong công ty mua lại để phát huy tối đa nội lực và không gây xáo trộn trong công tác quản lý và điều hành của Công ty.

- Tái cơ cấu các khoản đầu tư ngoài ngành: Công ty chưa giải quyết dứt điểm được việc thoái vốn ngoài ngành 21,2 tỷ đồng do vậy phải đẩy lùi tiến độ sang năm 2018.

- Nâng cao hiệu quả sử dụng vốn: thực hiện việc bán thanh lý tài sản trên đất trụ sở cũ tại 51 đường Độc Lập thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên và tiếp tục chờ chủ trương của Chính phủ trong việc thanh lý Nhà máy cơ khí Bình Kiến tại thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên.

- Hoàn thiện Quy chế tuyển dụng cho phù hợp với mô hình của doanh nghiệp; Lập quy hoạch đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ cán bộ quản lý đáp ứng yêu cầu quản trị doanh nghiệp; Đào tạo và đào tạo lại đội ngũ kỹ sư, kỹ thuật, thợ hàn lành nghề có thể đảm nhận thi công các công trình có kỹ thuật cao và phức tạp.

3.3. Giám sát các công tác khác.

+ Giám sát việc thực hiện nghị quyết và công bố thông tin.

Hội đồng quản trị đã thực hiện đầy đủ các cuộc họp định kỳ để chỉ đạo tình hình hoạt động của Công ty, thực hiện đầy đủ chức năng và nhiệm vụ của mình trong việc điều hành Doanh nghiệp theo đúng pháp luật, Điều lệ Công ty và các nghị quyết đã ban hành. Hội đồng quản trị đã chỉ đạo và giám sát thực hiện các nội dung sau:

- + Đã tổ chức thành công Đại hội cổ đông thường niên năm 2017 vào ngày 21/04/2017 theo đúng quy định của pháp luật.

- + Đã thực hiện hợp kiểm điểm Tổ đại diện phần vốn của Tổng công ty Lắp máy Việt Nam - CTCP, tổ chức và các cá nhân liên quan đến kết quả SXKD năm 2016, xây dựng kế hoạch SXKD năm 2017.

+ Tích cực chỉ đạo và đôn đốc Ban tổng giám đốc trong việc thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, tuy nhiên việc thực hiện nhiệm vụ SXKD năm 2017 Công ty chưa hoàn thành các chỉ tiêu về doanh thu, lợi nhuận. Tình hình tài chính của Công ty còn nhiều khó khăn, việc nghiệm thu, thu hồi vốn chậm, công tác thanh quyết toán và bù giá còn kéo dài, chi phí ngày càng cao, thiếu hụt dòng tiền cho hoạt động SXKD, việc thanh toán các khoản nợ ngân sách chưa kịp thời, đang tiềm ẩn nguy cơ mất cân đối về tài chính.

+ Hội đồng quản trị đã chỉ đạo công bố thông tin đúng hạn Báo cáo thường niên năm 2016; Báo cáo tài chính năm 2016, báo cáo tài chính 06 tháng đầu năm 2017 đã được kiểm toán và các báo cáo, công bố thông tin khác theo đúng quy định của Luật chứng khoán.

+ Đã thực hiện nghiêm túc báo cáo và xin ý kiến chỉ đạo các nội dung theo đúng Quy chế quản lý người đại diện phần vốn của Tổng công ty Lắp máy Việt Nam - CTCP đầu tư vào doanh nghiệp khác.

Trong năm 2017, Hội đồng quản trị Công ty không nhận được ý kiến nào của cổ đông liên quan đến việc quản trị và điều hành của Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc công ty.

+ Lựa chọn Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm:

Thực hiện ủy quyền của Đại hội cổ đông thường niên năm 2017, Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Lilama 45.3 quyết định lựa chọn Công ty TNHH kiểm toán và thẩm định giá Việt Nam kiểm toán Báo cáo tài chính 06 tháng đầu năm 2017 và cả năm 2017.

+ Cử người đại diện quản lý vốn đầu tư vào doanh nghiệp khác:

Hội đồng quản trị đã cử Ông Hoàng Việt - Tổng giám đốc công ty là người đại diện của Công ty quản lý phần vốn của Công ty cổ phần Lilama 45.3 tại Công ty cổ phần Đầu tư Vĩnh Sơn.

+ Công tác đoàn thể:

Hội đồng quản trị đã tạo điều kiện để các hoạt động của Công Đoàn, Đoàn thanh niên và Ban nữ công trong các hoạt động phong trào văn hoá tại địa phương và nơi đơn vị đóng quân, tích cực thi đua lao động sản xuất, thực hành tiết kiệm chống lãng phí, tuyên truyền cho CBCNV làm việc và học tập theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, xây dựng nếp sống văn hoá doanh nghiệp

Trong năm 2017, không nhận được ý kiến nào của cổ đông liên quan đến việc quản trị và điều hành của Hội đồng quản trị và Ban giám đốc công ty.

4. Báo cáo tiền lương, thu nhập và Thù lao HĐQT, Ban Tổng giám đốc và Ban kiểm soát, thư ký HĐQT năm 2017:

TT	Họ và tên	Chức vụ	Tiền lương, TN và thù lao năm 2017			Ghi chú
			Tiền lương	Thù lao	Tổng cộng	
1.	Bùi Quốc Vương	CTHĐQT	310.652.250		310.652.250	
2.	Hoàng Việt	TVHĐQT-TGD	294.818.917	27.600.000	322.418.917	
3.	Phạm Văn Thìn	TVHĐQT-PTGD	220.592.917	27.600.000	248.192.917	
4.	Huỳnh Lê Hòa	TVHĐQT-PTGD	50.044.917	27.600.000	77.644.917	
5.	Huỳnh Văn Thạch	TVHĐQT	-	27.600.000	27.600.000	

6.	Trần Quang Du	Phó Tổng GD	254.565.084		254.565.084	
7.	Mạc Thanh Hải	Phó Tổng GD	229.894.084		229.894.084	
8.	Cù Thanh Nghị	Kế toán trưởng	219.493.167		219.493.167	
9.	Phạm Thị Bích Hà	Trưởng BKS	196.076.500		196.076.500	
10.	Ng. Mạnh Hường	TV BKS	-	21.000.000	21.000.000	
11.	Trần Ngọc Dũng	TV BKS	197.031.583	21.000.000	218.031.583	
12.	Ng. Thị Lệ thu	Thư ký HĐQT	128.916.000	14.520.000	143.436.000	
	Tổng cộng		2.102.085.419	166.920.000	2.269.005.419	

Ghi chú: Tiền lương của Chủ tịch HĐQT và Trưởng ban kiểm soát được chi trả theo mức lương chuyên trách, còn đối với chức danh Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng và các chức danh khác được chi trả mức lương theo Quy chế tiền lương của Công ty cổ phần Lilama 45.3.

5./ Đánh giá chung về thuận lợi và khó khăn trong SXKD năm 2017:

***Thuận lợi:**

- Là một đơn vị có kinh nghiệm gần 30 năm trong lĩnh vực chế tạo kết cấu thép và lắp đặt máy móc thiết bị cho các công trình thủy điện, nhiệt điện, lọc hóa dầu và ngành công nghiệp khác.

- Ký được các hợp đồng với giá trị lớn, cụ thể là 08 hợp đồng Dự án chống ngập tại Thành phố Hồ Chí Minh, đã giúp Công ty có thể nâng các chỉ tiêu tài chính năm 2017 và năm 2018 cao hơn so với các năm trước, cải thiện dòng tiền cho hoạt động SXKD, tạo công ăn việc làm cho Người lao động, dần tháo gỡ khó khăn trước mắt cho Công ty.

- Công ty đã có định hướng tái cơ cấu lại tổ chức và hoạt động thông qua đề án tái cấu trúc và nâng cao năng lực quản trị Công ty.

- Được sự quan tâm và chỉ đạo sát sao của Tổng công ty Lắp máy Việt Nam - CTCP trong việc giao thầu một số công trình mới và sự tin tưởng của Chủ đầu tư trong việc giao thầu các dự án lớn để ký kết các hợp đồng trong Quý 01 năm 2017.

- Sự đoàn kết nhất trí cao trong Ban lãnh đạo Công ty kết hợp chặt chẽ của các tổ chức Đoàn thể trong Công ty quyết tâm nỗ lực khắc phục mọi khó khăn.

* **Khó khăn:**

+ Về khách quan

- Mức độ cạnh tranh trên thị trường việc làm diễn ra ngày càng khốc liệt, nhiều đơn vị tư nhân tham gia chào giá, giá nhận thầu ngày càng thấp, chi phí đầu vào có xu hướng tăng, năng suất lao động vẫn đang trong quá trình cải thiện, hiệu quả kinh doanh còn thấp.

- **Công tác quản lý điều hành doanh nghiệp:**

Công tác quản lý Doanh nghiệp chưa đạt kết quả cao, việc quản lý và điều hành sản xuất kinh doanh còn hạn chế, chưa quyết liệt mạnh mẽ trong công tác thu hồi công nợ và kiểm soát chi phí, đội ngũ kỹ sư, kỹ thuật và CBCNV - NLĐ còn thiếu kinh nghiệm và tay nghề. Mặt khác do đặc thù công việc của ngành lắp máy có tính chất nặng nhọc, vất vả hơn các ngành khác nên lực lượng lao động luôn biến động nên khả năng đáp ứng về yêu cầu công việc chưa tốt dẫn đến năng suất lao động hiệu quả thấp.

- Công tác nghiệm thu, thanh toán các công trình

+ Do vốn điều lệ thấp, toàn bộ vốn tham gia thi công đều là vốn vay các tổ chức tín dụng nên việc giải ngân có thời điểm chưa đáp ứng kịp thời tiến độ thi công (*do tiền khối lượng về chậm, không đáo hạn được các khoản nợ vay*). Với đặc thù của ngành xây dựng yếu tố thời gian thường bị kéo dài so với dự tính như : phía nhà thầu, việc lập hồ sơ, tiến độ giải ngân... ảnh hưởng đến vòng quay vốn và làm tăng chi phí của Công ty.

+ Một số công trình có chi phí lớn hơn giá trị hợp đồng ký với Chủ đầu tư do: Phát sinh tăng chi phí cho những phần việc không lường trước của Chủ đầu tư, việc bù giá cho phần phát sinh chậm, thiết bị cấp không đồng bộ, lao động vừa làm vừa chờ thiết bị dẫn tới việc bố trí nhân lực chưa hợp lý, thời gian thi công kéo dài đã làm tăng chi phí nhân công, năng suất lao động giảm, đặc biệt là Dự án Gang thép Thái Nguyên, dự án Hangar A75 Tân Sơn Nhất...

+ Về chủ quan:

- Bộ máy quản trị phần lớn là kiêm nhiệm do vậy giữa chức năng lãnh đạo với nhiệm vụ chính là giám sát và quản lý điều hành chưa rõ ràng, do vậy việc đưa thông tin còn mang tính chủ quan và hạn chế.

- Kỹ sư kỹ thuật đa số mới tuyển dụng, chưa có kinh nghiệm thực tế và còn yếu về trình độ ngoại ngữ. Lực lượng thợ thường không ổn định nên thường xuyên phải tuyển dụng, chưa có nhiều kinh nghiệm làm phát sinh tăng thêm chi phí tuyển dụng và đào tạo.

PHẦN III. XÂY DỰNG KẾ HOẠCH SXKD & ĐTPT NĂM 2018

I. KẾ HOẠCH SXKD & ĐTPT NĂM 2018.

Trên cơ sở các hợp đồng kinh tế thực hiện trong năm 2017 cũng như liên tục tìm kiếm thị trường việc làm để nâng cao giá trị doanh nghiệp, hài hoà quyền lợi của người lao động và các cổ đông. Trong năm 2018, Hội đồng quản trị Công ty đã xây dựng các chỉ tiêu kế hoạch và giải pháp thực hiện trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 thông qua như sau:

1. Mục tiêu chung năm 2018.

- Giữ vững, nâng cao uy tín và thương hiệu của Lilama 45.3 đối với khách hàng, tiếp tục bám sát các dự án đã chào giá, mở rộng thị trường nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, đảm bảo doanh thu đạt trên 400 tỷ đồng/năm.

- Đảm bảo việc làm và thu nhập bình quân của người lao động không thấp hơn năm 2017, đồng thời thực hiện tốt chế độ chính sách và cải thiện hơn nữa đời sống vật chất cho người lao động.

- Đảm bảo việc nộp ngân sách nhà nước và BHXH đầy đủ và đúng hạn.

- Căn cứ tình hình sản xuất kinh doanh thực tế để phân đầu có lợi nhuận chi trả cổ tức cho các cổ đông (nếu có).

2. Các mục tiêu cụ thể:

a. Các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2018.

	Các chỉ tiêu chủ yếu	ĐVT	TH năm 2017	KH năm 2018	KH năm 2018 /TH năm 2017(%)	Ghi chú
1.	Giá trị sản lượng	Tr.đồng	431.486	525.857	121,9	
2.	Doanh thu	Tr.đồng	331.912	410.500	123,7	
3.	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	1.496	1.550	103,6	
4.	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đồng	429	1.240	289,0	
5.	Tỷ suất lợi nhuận /vốn	%	4,28	4,43		
6.	Tỷ suất lợi nhuận /DT	%	0,45	0,38		
7.	Nộp ngân sách NN (*)	Tr.đồng	16.040	14.960	93,3	
8.	Đầu tư, XDCB	Tr.đồng	5.312	12.700	239,1	
9.	Tổng quỹ lương	Tr.đồng	74.759	119.045	159,2	
10.	Lao động bình quân	Người	751	1.170	155,8	
11.	Thu nhập BQ/tháng	Tr.đồng	8,326	8,479	101,8	
12.	Chia cổ tức	%	0%	0%		

Ghi chú (*): Xây dựng chỉ tiêu nộp ngân sách năm 2018 thấp hơn so với kỳ thực hiện do năm 2017 Công ty thực hiện nộp cả cho số nợ của các năm trước.

b. Kế hoạch đầu tư phát triển năm 2018.

ĐVT: Triệu đồng

TT	Tên dự án	Tổng giá trị dự án	Luỹ kế TH đến 31/12/2017	KH năm 2018	Ghi chú
1.	DA khu bãi chứa thiết bị dịch vụ KT tại Dung Quất (GD1 + GD2)	19.392	12.128	1.000	
2.	DADT phương tiện thiết bị thi công đến năm 2020	16.232	9.472	3.000	
3.	Thuê mua tài chính TSCĐ	27.593	13.715	8.700	
	Tổng cộng	63.217	35.315	12.700	

c. Công tác thoái vốn đầu tư:

Sang năm 2018, Công ty sẽ đẩy mạnh và hoàn tất các thủ tục chuyển nhượng cổ phần tại Công ty cổ phần Đầu tư Vĩnh Sơn theo Hợp đồng chuyển nhượng cổ phần số

03/2016/HĐCNCP-VSI ngày 27/06/2016 nhằm bổ sung vốn lưu động phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh. Việc thực hiện thoái vốn sẽ theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

3. Các giải pháp thực hiện:

* Về kinh tế - kỹ thuật và Quản lý thi công trên các công trường :

- Lập dự toán thi công, dự toán giao khoán sau khi ký hợp đồng, thực hiện quyết liệt công tác khoán gọn đến tổ đội sản xuất, thực hiện tiết kiệm, quản lý chi phí hợp lý các công trình nhằm nâng cao hiệu quả trong SXKD của toàn Công ty.

- Quản lý và điều hành thi công đảm bảo an toàn, tiến độ và chất lượng công trình.

- Phối hợp thanh quyết toán, thu hồi vốn công trình đúng kế hoạch đề ra.

* Công tác phát triển nhân lực:

- Phòng Tổ chức – Hành chính chủ động tìm nguồn nhân lực có tay nghề đáp ứng cho công tác thi công, liên tục đào tạo và đào tạo lại kỹ sư, kỹ thuật, giỏi về chuyên môn ngoại ngữ để tổ chức giám sát kỹ thuật, quản lý dự án cho các dự án lớn.

- Xây dựng các chính sách tuyển dụng, đào tạo và chế độ đãi ngộ để thu hút nhân tài là lực lượng cán bộ kỹ sư, kỹ thuật, kinh tế, cán bộ quản lý, công nhân lành nghề.

* Công tác tài chính:

+ Xây dựng hạn mức tín dụng và bảo lãnh năm 2018 như sau :

TT	Nội dung	ĐVT	Dự kiến hạn mức năm 2018	Ghi chú
I.	Ngân hàng ĐT&PT Quảng Ngãi	Tr.đồng	706.300	
1.	Hạn mức tín dụng cụ thể các CT	Tr.đồng	155.000	
a.	Hạn mức tín dụng	Tr.đồng	55.000	
b.	Hạn mức bảo lãnh	Tr.đồng	100.000	
2.	Hạn mức tín dụng món của 07 HĐ dự án chống ngập TP HCM	Tr.đồng	551.300	
a.	Hạn mức tín dụng	Tr.đồng	336.900	
b.	Hạn mức bảo lãnh	Tr.đồng	214.400	
II.	Ngân hàng NN&PTNT Đà Nẵng	Tr.đồng	80.000	
a.	Hạn mức tín dụng	Tr.đồng	54.000	
b.	Hạn mức bảo lãnh	Tr.đồng	26.000	
III.	Ngân hàng SHB Khánh Hoà		56.000	
a.	Hạn mức tín dụng	Tr.đồng	16.000	
b.	Hạn mức bảo lãnh	Tr.đồng	40.000	
	Tổng cộng (I+II+III)		842.300	

+ Công tác tài chính và thu hồi vốn:

- Tích cực xử lý công nợ phải thu nhất là các công nợ tồn đọng lâu hoặc chưa hoàn tất hồ sơ thanh toán và quyết toán. Đối với các công trình còn dở dang: tăng cường công tác giám sát, quản lý đẩy nhanh tiến độ thi công bàn giao cho Chủ đầu tư, ưu tiên tập trung vốn vào các

công trình mà Chủ đầu tư/ nhà thầu chính có năng lực tài chính tốt để thi công, nghiệm thu sớm thu. Đặc biệt quan tâm đến việc bù giá và thanh quyết toán 02 dự án: Hangar A75 và gang thép Thái Nguyên.

- Kiểm soát việc hạch toán tuân thủ theo đúng quy định pháp luật, quản lý dòng tiền thu về và chi ra một cách hợp lý, kiểm soát chặt chẽ chi phí sản xuất, chi phí đầu tư để giảm chi phí đầu vào, rà soát chi phí giao khoán các đội công trình không để vượt định mức, hàng tháng cân đối giữa doanh thu, khối lượng dở dang và chi phí thực hiện để thanh toán cho các hợp đồng giao khoán nhằm đem lại lợi nhuận cao nhất cho Công ty.

*** Các tác đầu tư, XDCB:**

- Chủ động điều phối hợp lý phương tiện thi công, thực hiện triệt để chủ trương tiết kiệm, không đầu tư mua sắm dàn trải, theo dõi kiểm soát chặt chẽ máy móc thiết bị tại các công trường để lên kế hoạch sửa chữa, bảo dưỡng hiệu quả. Đối với các dự án lớn Công ty xây dựng phương án thuê phương tiện để đáp ứng yêu cầu của Chủ đầu tư và khách hàng.

- Thực hiện tiếp các dự án đầu tư đã được phê duyệt để đáp ứng với yêu cầu SXKD.

*** Công tác tiếp thị đấu thầu các dự án:**

- Tiếp tục thực hiện các dự án sở trường là các dự án nhà máy thủy điện, nhiệt điện, lọc hóa dầu và các dự án khác đảm bảo công ty phát triển lâu dài bền vững.

- Mở rộng quan hệ với các đối tác, tìm kiếm khách hàng tiềm năng, duy trì mối quan hệ và uy tín với các khách hàng hiện tại. Nghiên cứu thế mạnh của Công ty để xây dựng thương hiệu, nâng cao khả năng cạnh tranh để có thể nhận được nhiều công việc mới. Tù đặc điểm cụ thể của từng gói thầu mà đẩy mạnh chiến lược theo hướng ưu thế giá, ưu thế về công nghệ, ưu thế về tài chính hay về thương hiệu có sẵn.

*** Các nội quy, quy chế và công tác quản lý chất lượng công trình.**

- Tiếp tục thực hiện việc rà soát lại các nội quy, quy chế và Điều lệ Công ty đã ban hành để điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp với Luật doanh nghiệp và các quy định khác.

- Nhằm không ngừng cải tiến nâng cao chất lượng quản lý và chuyên môn, Công ty luôn duy trì áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo ISO 9001:2008

*** Tổ chức thực hiện:**

- Chuẩn bị tốt đội ngũ kỹ sư giỏi; thợ giỏi cho công tác lắp đặt các hạng mục quan trọng của dự án chống ngập tại thành phố Hồ Chí Minh và các dự án khác...

- Chấn chỉnh lại cơ cấu quản lý và nâng cao năng hơn nữa trách nhiệm cá nhân trong công tác quản lý, kiểm soát thi công trên các công trường.

- Nâng cao ý thức bảo quản và sử dụng các phương tiện thi công trên công trường, luân chuyển phương tiện thi công một cách hài hòa nhằm phát huy tối đa hiệu quả.

- Chi đạo hoàn thiện cơ chế phân phối tiền lương theo hướng gắn thu nhập với hiệu quả công việc, dùng tiền lương làm công cụ thúc đẩy tăng năng suất và chất lượng công việc.

- Tối ưu hóa các chi phí để giảm giá thành sản phẩm

- Thanh quyết toán, thu hồi vốn công trình đúng kế hoạch đề ra.

- Tiếp tục mở rộng tiếp thị tìm kiếm việc làm, tập trung vào các dự án có khả năng cho hiệu quả cao.

- Thiết lập hệ thống quản trị và quy trình đánh giá rủi ro ở các lĩnh vực chính như sau: Hoạt động quản trị, điều hành; Quản lý tài chính, hạch toán; Lĩnh vực đầu tư; Trong ký kết và thực hiện hợp đồng kinh tế; Trong tổ chức thi công trên các công trường.

Kính thưa Đại hội: Bước sang năm 2018, nền kinh tế trong nước đã có những chuyển biến tích cực, tuy nhiên các vấn đề khó khăn của Công ty từ các năm trước vẫn còn tồn tại chưa giải quyết được như: áp lực nợ xấu, hàng tồn kho cao, năng lực cạnh tranh và quản lý của doanh nghiệp vẫn còn nhiều hạn chế. Vì vậy cải tiến và không ngừng đổi mới là nhiệm vụ sống còn đối với mỗi doanh nghiệp trong đó có Công ty cổ phần Lilama 45.3. Nhận thức được vấn đề này ngay từ đầu năm 2018, Hội đồng quản trị đã chỉ đạo và thực hiện quyết liệt một số vấn đề như: đẩy mạnh công tác tiếp thị tìm kiếm việc làm, cải tiến công tác quản lý dự án và một số công tác trọng tâm khác. Đồng thời cần nêu cao hơn nữa ý chí tự lực, khắc phục mọi khó khăn, đoàn kết, tập trung trí tuệ cố gắng hoàn thành và hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch đã đề ra.

Thay mặt cho Hội đồng quản trị Công ty, tôi xin trân trọng cảm ơn các Quý vị cổ đông, ban lãnh đạo Tổng công ty lắp máy Việt Nam – CTCP, các đối tác, các bạn hàng đã tin tưởng, ủng hộ công ty chúng tôi trong suốt thời gian qua. Chúng tôi mong rằng tiếp tục nhận được sự chia sẻ và quan tâm để Công ty cổ phần LILAMA 45.3 nỗ lực phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ năm 2018 và các năm tiếp theo.

Với tinh thần năng động, sáng tạo, sự đoàn kết nhất trí của tập thể cán bộ công nhân viên, dưới sự Lãnh đạo của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc, đặc biệt có sự quan tâm chỉ đạo của Tổng công ty Lắp máy Việt Nam - CTCP, Công ty sẽ hoàn thành nhiệm vụ kế hoạch năm 2018.

Xin chân thành cảm ơn các vị đại biểu, các cổ đông về dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 của Công ty cổ phần LILAMA 45.3.

Kính chúc sức khỏe các vị Đại biểu khách quý cùng toàn thể Đại hội, chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

Quảng Ngãi, ngày tháng 04 năm 2018

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



BUI QUỐC VƯƠNG